

VÀI NÉT VỀ SỰ GIA TĂNG DÂN SỐ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Trãi*

Thành phố Hồ Chí Minh có số dân lớn nhất so với tất cả các tỉnh, thành phố khác trong cả nước. Theo số liệu tổng điều tra dân số và nhà ở ngày 1 tháng 4 năm 1989, dân số thành phố Hồ Chí Minh là 5034 nghìn người, bằng 1,45 lần dân số tỉnh Thanh Hoá, 1,76 lần dân số tỉnh Nghệ An và 1,88 lần dân số thành phố Hà Nội (những tỉnh, thành phố có dân số đông vị trí thứ 2, 3, 4 sau thành phố Hồ Chí Minh); và bằng 10,3 lần dân số tỉnh Cao Bằng; 16,0 lần dân

số tỉnh Kontum và 18,3 lần dân số tỉnh Bắc Kạn (những tỉnh có số dân dưới 500 nghìn người và đứng ở các vị trí thấp nhất trong cả nước). Trong khi đó những năm vừa qua, thành phố Hồ Chí Minh cũng như một số thành phố lớn khác trong cả nước lại có tốc độ tăng dân số nhanh hơn hẳn so với các thời kỳ trước đó nên mức tăng tuyệt đối về dân số tăng lên khá nhanh. Xem số liệu cụ thể sau:

Mức tăng và tốc độ tăng dân số của thành phố Hồ Chí Minh qua các thời kỳ (*)

Thời kỳ	Mức độ tăng (1000 người)		Tốc độ tăng bình quân năm (%)
	Cả thời kỳ	Bq năm	
1981-1985	278,3	55,7	1,57
1986-1990	411,6	82,3	2,13
1991-1995	521,7	104,3	2,41
1996-2000	534,7	106,9	2,21
2001-2005	716,3	143,3	2,63

(*) Nguồn số liệu : Số liệu của bảng tính từ số liệu có trong Niên giám Thống kê từ 1980 đến 2000 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng số liệu năm 2005 là số liệu sơ bộ trong Niên giám Thống kê 2005 của Tổng cục Thống kê

Số liệu cho thấy

- Những năm 1981 - 1985 dân số thành phố Hồ Chí Minh tăng thấp, (mức tăng bình quân một năm là 55,7 nghìn người hoặc tốc độ tăng bình quân năm là 1,57%), chủ yếu là do thời kỳ này một bộ phận dân số của

thành phố ra nước ngoài định cư và một bộ phận khác chuyển về quê hoặc di dân đến các vùng kinh tế mới hình thành sau ngày miền Nam giải phóng.

- Thời kỳ 1985 - 1990 dân số thành phố Hồ Chí Minh bình quân mỗi năm tăng 82,3

* Thạc sĩ – Trường ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh

nghìn người, với tốc độ tăng bình quân năm là 2,13%, cao hơn thời kỳ 1980 - 1985 là 0,56%. Tốc độ tăng dân số cao hơn này chủ yếu là do tăng cơ học cao hơn, còn tỷ lệ tăng tự nhiên dân số có xu thế giảm đi.

- Thời kỳ 1991 - 1995 dân số thành phố Hồ Chí Minh bình quân mỗi năm tăng 104,3 nghìn người, với tốc độ tăng bình quân năm là 2,41%, cao hơn tốc độ tăng thời kỳ 1985 - 1990 là 0,28%. Sự chênh lệch này chủ yếu cũng vẫn do tăng cơ học cao hơn.

- Thời kỳ 1996 - 2000 dân số thành phố Hồ Chí Minh bình quân mỗi năm tăng 106,9 nghìn người. Tuy số lượng có tăng hơn thời kỳ 1991 - 1995, nhưng về tốc độ tăng có thấp hơn chút ít (2,21% so với 2,41%).

- Thời kỳ 2001 - 2005 dân số của thành phố Hồ Chí Minh biến động mạnh hơn các thời kỳ trước đó. Cả 5 năm mức dân số tăng 716,3 nghìn người và bình quân một năm tăng 143,3 nghìn người, với tốc độ tăng bình quân năm trên 2,6%. Mức tăng dân số bình quân 1 năm ở thời kỳ này tương đương 50% tổng số dân hiện có của tỉnh Bắc Kạn (tỉnh có số dân thấp nhất so với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước hiện nay).

Thời kỳ 2001 - 2005 dân số của thành phố Hồ Chí Minh tăng nhanh được lý giải như sau:

Những năm đầu của thời kỳ này tỷ lệ tăng tự nhiên dân số vẫn ở mức thấp (gần 1,3%) và tới một vài năm gần đây do có một bộ phận dân cư đã hiểu chưa đúng về pháp lệnh dân số năm 2003 ở Điều 10 “mỗi cặp vợ chồng và cá nhân có quyền: quyết định thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi,...” mà có nhiều người, đặc biệt là những người

thuộc gia đình công nhân viên chức đã sinh đến đứa con thứ ba, thứ tư nên tỷ lệ tăng tự nhiên dân số có tăng lên ảnh hưởng đến mức tăng dân số nói chung của thành phố, nhưng chỉ ở mức độ nhất định, còn chủ yếu tăng nhiều vẫn là do tăng cơ học (tỷ lệ tăng cơ học giai đoạn này trên 2%), vì ở thành phố khi kinh tế phát triển mạnh, hình thành nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, các hoạt động dịch vụ cũng phát triển khá nhanh mặt bằng chung đời sống của nhân dân thành phố cũng được cải thiện đáng kể; mặt khác, cơ chế quản lý hộ khẩu cũng thoáng hơn,... nên đã thu hút lao động, nhân khẩu từ các nơi khác về làm ăn sinh sống ở thành phố.

Những năm 2006 và bước sang năm 2007 dân số của thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục tăng nhanh, sự tăng này đang là sức ép nặng đối với thành phố về công ăn việc làm, về việc đảm bảo những nhu cầu sinh hoạt, nhu cầu về nhà ở, dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế,... Vì vậy, trong thời gian tới cần đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, huy động các ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội và nhân dân tham gia thực hiện tốt chiến lược dân số giai đoạn 2001 - 2010 của thành phố nhằm phấn đấu để tiếp tục giảm tỷ lệ tăng tự nhiên dân số; mặt khác thành phố cần quy hoạch và phát triển những khu đô thị mới để điều tiết nơi cư trú cho người nhập cư, có biện pháp hữu hiệu để quản lý và sử dụng tốt lực lượng lao động, nhân khẩu chuyển đến thành phố, tạo điều kiện cho thành phố ổn định về mặt xã hội, tiếp tục phát triển về kinh tế■